



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
----o0o----

## HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Số: ...../201... /FPTS

Hợp đồng này được lập ngày ..... tháng ..... năm 201... giữa:

**TÊN CÁ NHÂN/TỔ CHỨC** (Chữ in hoa): .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: ..... Giới tính:  Nam  Nữ .....

Số CMND/Giấy CN ĐKKD: .....

Nơi cấp: ..... Ngày cấp: ..... Ngày hết hạn: .....

Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... MST: .....

Điện thoại di động: ..... Email: .....

Người đại diện theo pháp luật của tổ chức: .....

Chức vụ: .....

Số CMND/Hộ chiếu: .....

Nơi cấp: ..... Ngày cấp: ..... Ngày hết hạn: .....

Tài khoản số: ..... Tại Ngân hàng: .....

Tài khoản giao dịch chứng khoán số:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Sau đây gọi tắt là: “**Khách hàng**”

Và

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS)

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 3773 7070

Fax: 84.4. 3773 9058

MST: 0102324187

Số Giấy phép thành lập và hoạt động: 59/UBCK-GP cấp ngày: 13/07/2007

Quyết định điều chỉnh GPTL và HĐ số: 127/UBCK-GPĐCCTCK cấp ngày 09/05/2008

Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

Tài khoản số: 122.10.00.0295725

Tại: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành.

Người đại diện: Bà Mai Thị Phương Anh

Chức vụ: Giám đốc Dịch vụ khách hàng

Giấy ủy quyền số: 58-2007/QĐ/NS/FPTS

Ngày: 23/07/2007

Của Ông Nguyễn Điệp Tùng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Sau đây gọi tắt là “**Công ty chứng khoán**”

**Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản được ghi ở mặt sau:**

**KHÁCH HÀNG**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

## **Điều 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

- 1.1 Khách hàng đề nghị và Công ty chứng khoán đồng ý mở một tài khoản giao dịch chứng khoán niêm yết và/hoặc chưa niêm yết, gọi tắt là “chứng khoán”, dùng tên Khách hàng để thực hiện việc quản lý tiền, chứng khoán, các tài sản có liên quan khác và thực hiện các giao dịch chứng khoán cho Khách hàng.
- 1.2 Công ty chứng khoán cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ sau đây:
  - Môi giới mua, bán chứng khoán;
  - Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ theo ủy quyền của Khách hàng;
  - Các dịch vụ khác theo thỏa thuận giữa Khách hàng và Công ty chứng khoán.
- 1.3 Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng phải đảm bảo số dư tiền và/hoặc chứng khoán trên tài khoản đáp ứng quy định của Công ty chứng khoán và Pháp luật hiện hành.
- 1.4 Khi lệnh mua, bán đã được đặt, Khách hàng chỉ được sửa, hủy phần lệnh giao dịch chưa được khớp lệnh. Việc sửa, hủy này chỉ được thực hiện trong thời gian giao dịch của Công ty chứng khoán và phải phù hợp với quy định của Pháp luật.
- 1.5 Khách hàng mặc nhiên chấp thuận kết quả giao dịch do Công ty chứng khoán thực hiện theo lệnh mua, bán của Khách hàng hoặc người được Khách hàng ủy quyền.

## **Điều 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

- 2.1 Khách hàng thực hiện giao dịch mua phải đảm bảo có đầy đủ tiền mua tương ứng có trong tài khoản bao gồm cả phí dịch vụ theo qui định. Khách hàng bán phải đảm bảo có chứng khoán sở hữu hợp pháp hoặc chứng chỉ tài sản hợp pháp lưu ký tại Công ty chứng khoán.
- 2.2 Khách hàng có quyền sở hữu đối với toàn bộ tiền, chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của mình. Khách hàng được hưởng mức lãi suất theo quy định của Công ty chứng khoán công bố trong từng thời kỳ đối với số dư tiền và quyền cổ đông tương ứng đối với số dư chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng;
- 2.3 Khách hàng có quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ tiền, chứng khoán khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt hợp đồng với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Công ty chứng khoán và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba có liên quan;
- 2.4 Khách hàng mặc nhiên chấp thuận việc Công ty chứng khoán khấu trừ vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng các khoản bao gồm nhưng không hạn chế phí dịch vụ trước hoặc ngay khi Công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ theo Biểu phí của Công ty chứng khoán;
- 2.5 Khách hàng có trách nhiệm nộp các loại thuế theo qui định của Pháp luật;
- 2.6 Khách hàng có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán, mật khẩu, Thiết bị xác thực người dùng - Token card và phải thông báo ngay cho Công ty chứng khoán khi các thông tin này bị tiết lộ;
- 2.7 Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký tên vào các chứng từ, tài liệu, phiếu lệnh giao dịch, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị Công ty chứng khoán thực hiện cho mình. Khách hàng chịu trách nhiệm cuối cùng về các nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền;
- 2.8 Khách hàng cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của Công ty chứng khoán và các quy định của Pháp luật về việc thực hiện giao dịch chứng khoán.

## **Điều 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN**

- 3.1 Công ty chứng khoán chỉ có trách nhiệm thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và không chịu trách nhiệm về các quyết định giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 3.2 Công ty chứng khoán có trách nhiệm thông báo Kết quả khớp lệnh cho Khách hàng trong ngày giao dịch theo phương thức được Khách hàng và Công ty chứng khoán thỏa thuận;
- 3.3 Công ty chứng khoán có trách nhiệm gửi Bản sao kê tài khoản định kỳ hàng tháng cho Khách hàng theo phương thức được Khách hàng và Công ty chứng khoán thỏa thuận;
- 3.4 Công ty chứng khoán không chịu trách nhiệm về việc Khách hàng không nhận được thông báo Kết quả khớp lệnh và Sao kê tài khoản do lỗi của bên thứ ba;
- 3.5 Công ty chứng khoán có quyền thu phí và thay đổi Biểu phí. Biểu phí thay đổi sẽ được thông báo tại Sàn giao dịch và Website <http://www.fpts.com.vn> trước khi có hiệu lực;
- 3.6 Công ty chứng khoán quản lý tách biệt số dư tiền và chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng với tài sản của Công ty chứng khoán và chỉ được sử dụng số dư tiền và chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thực hiện các giao dịch của Khách hàng hoặc để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với Công ty chứng khoán;
- 3.7 Công ty chứng khoán có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân và các thông tin liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng trừ trường hợp Công ty chứng khoán phải cung cấp theo quy định của Pháp luật.

## **Điều 4: LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- 4.1 Tất cả nội dung và các điều khoản của Hợp đồng này được điều chỉnh bởi Luật pháp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 4.2 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn, trở ngại nào, hai bên thông nhất sẽ thông báo cho nhau, cùng bàn bạc, tìm biện pháp giải quyết, khắc phục giảm thiểu rủi ro tới mức tối đa và có biên bản về vấn đề này.
- 4.3 Mọi tranh chấp phát sinh, nếu có, liên quan đến Hợp đồng này sẽ được hai bên giải quyết bằng thương lượng, hoà giải. Trường hợp các bên không giải quyết được bằng hoà giải, tranh chấp sẽ được đưa ra Toà Kinh tế thuộc Tòa án Nhân dân TP.Hà Nội<sup>1</sup> để giải quyết theo đúng quy định pháp luật, phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc các bên thi hành.

## **Điều 5: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

- 5.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ tự động được gia hạn từng năm khi hết hạn nếu hai bên không có thỏa thuận nào khác.
- 5.2 Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Hợp đồng này được xác định là không có hiệu lực và không khả thi, những điều khoản còn lại vẫn sẽ có hiệu lực và ràng buộc các bên trong phạm vi pháp luật cho phép.
- 5.3 Hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:
  - Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng;
  - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật;
  - Khách hàng bị chết, mất năng lực hành vi, bị truy tố trước Pháp luật;
  - Công ty chứng khoán giải thể, bị phá sản, bị đình chỉ hoạt động, bị thu hồi giấy phép hoạt động;
- 5.4 Hợp Đồng này, gồm 5 Điều và các văn bản kèm theo: bao gồm nhưng không hạn chế bởi Phiếu yêu cầu mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Phiếu yêu cầu thay đổi thông tin, Hợp đồng giao dịch trực tuyến, phiếu lệnh giao dịch, chứng từ, tài liệu, dữ liệu điện tử, dữ liệu ghi âm có liên quan.  
Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau và bằng tiếng Việt. Công ty chứng khoán lưu giữ một (01) bản, Khách hàng lưu giữ một (01) bản.